

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 110, 116 và 117 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 280/2025/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 9 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Hoàng Minh T, sinh năm 1977;

Số CCCD: 077077002775; Ngày cấp: 18/3/2025; Nơi cấp: Bộ C.

Địa chỉ: 1 P, Khu phố E, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà Nguyễn Ngọc Duy P, sinh năm 1978;

Số CCCD: 079178026196; Ngày cấp: 10/7/2021; Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội.

Địa chỉ thường trú và thực tế cư trú: 107/7 P, Khu phố E, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Hoàng Minh T và bà Nguyễn Ngọc Duy P tự nguyện chung sống, có tổ chức lễ cưới, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, quận T (nay là phường P), Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận kết hôn số 25/2015, quyền số 01/2015 ngày 09/3/2015.

Quá trình chung sống, thời gian đầu hạnh phúc nhưng sau đó giữa vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, lối sống không còn phù hợp. Nay hai bên nhận thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về quan hệ con chung: Ông Hoàng Minh T và bà Nguyễn Ngọc Duy P cùng khai có hai con chung tên Hoàng Ngọc Ánh D, sinh ngày 07/8/2000 và Hoàng N, sinh ngày 04/4/2014. Khi ly hôn, ông T và bà P thỏa thuận bà P trực tiếp nuôi con chung tên Hoàng N, sinh ngày 04/4/2014, bà P không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con. Đối với con chung là Hoàng Ngọc Ánh D, sinh ngày 07/8/2000 đã trưởng thành và phát triển bình thường nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về quan hệ tài sản chung: Ông Hoàng Minh T và bà Nguyễn Ngọc Duy P tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4] Về các vấn đề khác: Ông Hoàng Minh T và bà Nguyễn Ngọc Duy P cùng khai không có nợ chung.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Hoàng Minh T và bà Nguyễn Ngọc Duy P thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân của ông Hoàng Minh T và bà Nguyễn Ngọc Duy P theo Giấy chứng nhận kết hôn số 25/2015, quyển số 01/2015 ngày 09/3/2015, cấp tại Ủy ban nhân dân phường T, quận T (nay là phường P), Thành phố Hồ Chí Minh chấm dứt kể từ ngày quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

- Về quan hệ con chung: Đối với con chung là Hoàng Ngọc Ánh D, sinh ngày 07/8/2000 đã trưởng thành và phát triển bình thường nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Bà Nguyễn Ngọc Duy P trực tiếp nuôi con chung tên Hoàng N, sinh ngày 04/4/2014. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho ông Hoàng Minh T do bà Nguyễn Ngọc Duy P không yêu cầu.

+ Ông Hoàng Minh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nuôi con của người đó.

+ Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc người thân thích; Cơ quan quản lý nhà nước về gia đình; Cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em; Hội liên hiệp phụ nữ, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

+ Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng do các bên thoả thuận; nếu không thoả thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về quan hệ tài sản chung: Ông Hoàng Minh T và bà Nguyễn Ngọc Duy P tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Ông Hoàng Minh T và bà Nguyễn Ngọc Duy P cùng khai không có nợ chung.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Ông Hoàng Minh T và bà Nguyễn Ngọc Duy P phải chịu lệ phí ly hôn là 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng do ông Hoàng Minh T và bà Nguyễn Ngọc Duy P đã nộp theo Biên lai thu số 0016744 ngày 11/9/2025 tại Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế

thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND KV9 -TP.HCM;
- THADS TP.HCM;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Tuyết Nhung